ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43 /2026/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 04 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 188/2026/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách cho học sinh trường phổ thông nội trú và trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Cao Bằng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh học tại trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và UBND các xã biên giới, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm

1. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân được cấp một lần trong mỗi cấp học (cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở) như sau:

STT	Tên đồ dùng	Ghi chú
1	Chăn	Chăn có vỏ và lõi chăn riêng, có thể dùng được mùa đông và mùa hè
2	Màn	
3	Chiếu	
4	Đệm giường	
5	Gối	
6	Ba lô hoặc hòm hoặc túi đựng quần áo	Phục vụ lưu trữ đồ cá nhân
7	Áo khoác ấm mùa đông	Phù hợp với điều kiện khí hậu ở vùng biên giới miền núi
8	Áo mưa hoặc ô che nắng, mưa	
9	Xô đựng nước	
10	Chậu nhựa	
11	Móc phơi quần áo	
12	Bình đựng nước uống (giữ nhiệt)	Đảm bảo nước ấm vào mùa đông
13	Khăn tắm	

2. Danh mục trang cấp học phẩm và quần áo đồng phục được cấp mỗi năm học như sau:

a) Cấp tiểu học

STT	Tên học phẩm	Ghi chú
1	02 bộ quần áo đồng phục	Theo quy định của nhà trường, phù hợp với cấp học và thời tiết
2	Cặp sách hoặc ba lô học sinh	
3	Vở viết	
4	Giấy kiểm tra	
5	Giấy màu thủ công	
6	Bút mực	
7	Bút chì đen	
8	Bút màu hoặc sáp màu	
9	Tẩy	
10	Thước kẻ	
11	Kéo thủ công	
12	Hồ dán	

STT	Tên học phẩm	Ghi chú
13	Đất nặn	
14	Hộp hoặc túi đựng bút	
15	Túi khuy nhựa (đựng giấy kiểm tra)	
16	Bảng con kèm phấn viết và giẻ lau	
17	Bộ thiết bị thực hành Toán và Tiếng Việt	Theo chuẩn Chương trình giáo dục phổ thông 2018

b) Cấp trung học cơ sở

STT	Tên học phẩm	Ghi chú
1	02 bộ quần áo đồng phục	Theo quy định của nhà trường, phù hợp với cấp học và thời tiết
2	Cặp sách hoặc ba lô học sinh	
3	Vở viết	
4	Giấy kiểm tra	
5	Bút bi	
6	Bút chì đen	
7	Bút nhớ dòng	
8	Máy tính bỏ túi (máy tính cầm tay)	Theo chuẩn quy định được mang vào phòng thi
9	Tẩy	
10	Bộ com pa	
11	Bộ thước (thước thẳng, eke, đo độ)	
12	Hộp hoặc túi đựng bút	
13	Túi khuy nhựa (đựng giấy kiểm tra)	

3. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, nhu cầu thực tế của học sinh và nguồn kinh phí được giao, các cơ sở giáo dục quyết định chủng loại, số lượng trang cấp cụ thể bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và bảo đảm quyền lợi của học sinh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện các quy định tại Quyết định này.

b) Tổ chức, chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện quy định tại Điều 2 Quyết định này.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã biên giới

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện:

- Trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh theo quy định tại Điều 2 Quyết định này;

- Lập danh sách học sinh được hưởng chính sách, xây dựng dự toán ngân sách hằng năm gửi Ủy ban nhân dân xã tổng hợp.

- Thực hiện công khai việc trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh theo quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, hiệu quả; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện chính sách tại đơn vị.

b) Tổ chức lập, trình cấp có thẩm quyền và phân bổ bảo đảm kinh phí thực hiện. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

c) Tổ chức kiểm tra đối với quá trình chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách của các đơn vị dự toán trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã biên giới; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; CVVX, TTTT-HN;;
- Lưu: VT, VX(M).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Nhật Lệ